

Số 08 /2021/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 18 tháng 1 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 543 /2020/ TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 12 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Đặng Văn B; Sinh năm 1977

Địa chỉ: Khu Đức Lập – TT Đ Ph, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1987

Địa chỉ : thôn 6, xã B M, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 1 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 1 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đặng Văn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị T đồng ý thuận tình ly hôn với anh Đặng Văn B.

Về con chung: Đã thành niên, không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung : Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí HNGĐ - ST là 150.000đ, nguyên đơn anh Đặng Văn B nhận nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai số 015914 ngày 24/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng hoàn trả số tiền còn lại là 150.000đ cho Đặng Văn B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN XUYẾN